

Số: **28** /2016/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **11** tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và chế độ chính sách đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;
Căn cứ Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VI, kỳ họp lần thứ 12 Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và một số chính sách cho học sinh và giáo viên Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 969/SGD&ĐT-KHTC ngày 05 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và một số chính sách cho học sinh và giáo viên Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế, cụ thể như sau:

I. Một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp

1. Chế độ khen thưởng đối với học sinh đạt giải trong các kỳ thi

a) Giải thưởng các môn văn hóa

STT	Thành tích	Mức thưởng (đồng)			
		Kỳ thi quốc tế	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi cấp tỉnh
1	Giải nhất	60.000.000	Bảng 70% tương ứng từng mức của giải quốc tế	20.000.000	2.000.000
2	Giải nhì	30.000.000		10.000.000	1.000.000
3	Giải ba	20.000.000		7.000.000	600.000
4	Bằng khen	7.000.000			
5	Giải khuyến khích			5.000.000	300.000



b) Giải thưởng các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật

STT	Thành tích	Mức thưởng
1	Đạt giải toàn cuộc cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế	Bằng mức giải tương ứng của giải các môn văn hóa quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế.
2	Đạt giải lĩnh vực cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế	Bằng 70% mức giải tương ứng của giải các môn văn hóa quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế.
3	Đạt giải cấp tỉnh	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định mức thưởng trong phạm vi ngân sách được giao hàng năm nhưng không vượt quá 50% lần mức giải thưởng cấp tỉnh các môn văn hóa đối với giải cá nhân; đối với giải tập thể không quá 2 lần giải cá nhân.

c) Giải viết thư cấp quốc tế UPU, giải thi chung kết năm Đường lên đỉnh Olympia:

STT	Thành tích	Mức thưởng
1	Đạt giải viết thư cấp quốc tế UPU	Bằng mức giải tương ứng của các môn văn hóa cấp quốc tế.
2	Đạt giải trong cuộc thi chung kết năm Đường lên đỉnh Olympia	Bằng mức giải tương ứng của các môn văn hóa cấp quốc gia.

d) Giải thưởng thi máy tính cầm tay, thi Violympic Toán, Tiếng Anh trên internet; Olympic "Tài năng tiếng Anh" :

ST T	Thành tích	Mức thưởng
1	Giải quốc gia máy tính cầm tay	Bằng 15% mức giải thưởng tương ứng cấp quốc gia các môn văn hóa.
2	Giải quốc gia thi Violympic Toán, Tiếng Anh trên internet; Olympic "Tài năng tiếng Anh"	Bằng 10% mức giải thưởng tương ứng cấp quốc gia các môn văn hóa
3	Giải cấp tỉnh	Các đơn vị có học sinh đạt giải tự cân đối trong ngân sách thường xuyên và học phí của đơn vị để thưởng cho học sinh nhưng tối đa không vượt quá mức tương ứng các giải văn hoá cấp tỉnh

đ) Giải thưởng một số cuộc thi khác: UBND tỉnh thống nhất với thường trực HĐND tỉnh xem xét tính chất đặc biệt để quyết định khen thưởng.

e) Đạt giải các kì thi cấp huyện: UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế thống nhất với Thường trực HĐND cùng cấp, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách để quyết định mức thưởng cụ thể, nhưng tối đa không vượt quá mức tương ứng các giải cấp tỉnh.

2. Học sinh các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên do tỉnh quản lý đạt giải cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế về lĩnh vực văn hoá, khoa học kỹ thuật được xét cấp học bổng như học sinh của Trường THPT chuyên Quốc Học Huế, quy định tại Điểm b (3,4,5,6), Khoản 1 Mục II, Điều 1 của Quyết định này.

3. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh đội tuyển

a) Đối với học sinh trong đội dự tuyển quốc gia: Hỗ trợ tiền ăn cho những ngày tham gia bồi dưỡng bằng 0,1 mức lương cơ sở/ học sinh/ngày

b) Đối với học sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo gọi vào đội dự thi tuyển chọn đội tuyển khu vực quốc tế và quốc tế: Hỗ trợ tiền ăn cho những ngày tham gia bồi dưỡng bằng 0,2 mức lương cơ sở/ học sinh/ngày.

c) Thời gian hưởng: Số ngày tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, nhưng tối đa không quá 90 ngày cho một kỳ thi.

d) Trong thời gian bồi dưỡng, học sinh vẫn được hưởng chế độ học bổng quy định tại Khoản 1, Mục II, Điều 1 của Quyết định này.

4. Chế độ thưởng cho giáo viên

a) Tiền thưởng cho giáo viên hoặc tổ giáo viên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế:

- Giáo viên hoặc tổ giáo viên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi có học sinh đạt giải trong các kì thi quốc gia được thưởng bằng tổng các giải thưởng tương ứng của học sinh quy định tại Khoản 1 Mục 1 Điều 1 của Quyết định này.

- Giáo viên hoặc tổ giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng cho học sinh dự tuyển vào đội tuyển dự thi các kỳ thi khu vực quốc tế và quốc tế được thưởng bằng 70% mức thưởng của học sinh đạt giải.

b) Tiền thưởng cho giáo viên hoặc tổ giáo viên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh, huyện:

- Đối với cấp huyện: Do UBND huyện quyết định, nhưng tối đa không quá mức thưởng tương ứng quy định tại Khoản 1 Mục I Điều 1 của Quyết định này.

- Đối với đơn vị dự toán trực thuộc Sở: Được xây dựng mức thưởng trong quy chế chi tiêu nội bộ trong phạm vi kinh phí ngân sách và học phí của đơn vị hàng năm phù hợp quy định hiện hành đối với loại hình tự chủ về chế độ tài chính.

II. Chế độ và chính sách đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế

1. Chế độ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế

a) Đối tượng và tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập:

Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong các tiêu chuẩn dưới đây:

- Điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng đạt từ 8,5 trở lên;



- Đạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó về lĩnh vực văn hoá, khoa học kỹ thuật.

b) Mức học bổng khuyến khích học tập:

STT	Thành tích	Mức hưởng (học sinh/tháng)
1	Học sinh có điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng đạt từ 8,5 đến dưới 9,0	Bằng 0,25 mức lương cơ sở
2	Học sinh có điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng đạt từ 9,0 trở lên	Bằng 0,4 mức lương cơ sở
3	Học sinh đạt giải khuyến khích cấp quốc gia	Bằng 0,5 mức lương cơ sở
4	Học sinh đạt giải ba cấp quốc gia	Bằng 0,6 mức lương cơ sở
5	Học sinh đạt giải nhì cấp quốc gia	Bằng 0,7 mức lương cơ sở
6	Học sinh đạt giải nhất cấp quốc gia, các giải từ khuyến khích trở lên cấp khu vực quốc tế và quốc tế	Bằng 1 lần mức lương cơ sở

c) Thời gian hưởng:

- Đối với học sinh giỏi xét điểm môn chuyên: được xét theo từng học kỳ, mỗi học kỳ tính 4,5 tháng.

- Đối với học sinh đạt các giải cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế: xét 1 năm học đạt giải (9 tháng/năm học).

- Trường hợp một học sinh đồng thời đạt được nhiều tiêu chuẩn trong năm thì được xét theo mức học bổng có thời gian hưởng cao nhất.

d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế có thể được xem xét để cấp học bổng đi học tập ở nước ngoài theo các đề án của tỉnh.

2. Chế độ cho cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế

a) Đối với cán bộ quản lý và giáo viên:

Được ưu tiên cử đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Khi được cấp có thẩm quyền cử đi học, được hưởng các chính sách hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng theo các quy định hiện hành.

b) Đối với nhân viên: được tính phụ cấp ưu đãi bằng 20% lương theo ngạch bậc và phụ cấp chức vụ (nếu có).

c) Chế độ đối với giáo viên thỉnh giảng bồi dưỡng cho đội dự tuyển quốc gia, đội dự thi tuyển chọn đội tuyển khu vực quốc tế và quốc tế:

Giáo viên thỉnh giảng được hưởng tiền công, tiền lương, quyền lợi theo thỏa thuận trong hợp đồng thỉnh giảng. Mức tiền công, tiền lương giao cho Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Quốc Học Huế quyết định trong phạm vi kinh phí giao cho đơn vị nhưng không vượt quá 1 lần mức lương cơ sở/tiết dạy.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách quy định tại Quyết định này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước; từ các nguồn viện trợ, huy động của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định tạm thời một số chế độ cho học sinh lớp chuyên, học sinh giỏi và Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 12/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề án Chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh Trường trung học phổ thông Quốc Học.

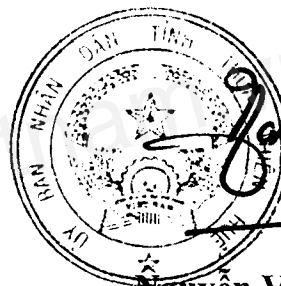
2. Các chế độ, chính sách quy định tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Bộ GD&ĐT;
- Cục KTVB QPPL (Bộ Tư Pháp);
- TVTU;
- TT HĐND; các Ban của HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- VP: CVP, PCVP và các CV: TH, NV, TC, KH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, GD.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao

